

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1 Giới thiệu chung về dự toán

- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư nhôm phục vụ sản xuất biển số xe năm 2026
- Tên dự toán: Mua sắm vật tư nhôm phục vụ sản xuất biển số xe năm 2026
- Chủ đầu tư: Chi nhánh Công ty TNHH MTV BCA – Thăng Long – Xí nghiệp sản xuất biển số xe phản quang
- Nguồn vốn: Chi phí SXKD năm 2026
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói
- Địa điểm thực hiện gói thầu: Tại kho Chi nhánh Công ty TNHH MTV BCA – Thăng Long – Xí nghiệp sản xuất biển số xe phản quang; Địa chỉ: Số 1 Phạm Việt Chánh, Phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.
- Hàng hóa yêu cầu: Nhôm cuộn A1100 – H14
 - Mục 1: Nhôm cuộn (01 x 1015 x Cuộn)mm; Khối lượng: 102 Tấn
 - Mục 2: Nhôm cuộn (01 x 1050 x Cuộn)mm; Khối lượng: 60 Tấn
- Thời gian thực hiện gói thầu: 250 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và được giao thành 03 (ba) đợt giao hàng cụ thể như sau:
 - 1) *Thời gian giao hàng Đợt 1: Được giao trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực với số lượng 60 tấn (Mục 1: 35tấn; Mục 2: 25 tấn).*
 - 2) *Thời gian giao hàng Đợt 2: Được giao trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị giao hàng với số lượng và chi tiết danh mục theo yêu cầu của Chủ đầu tư.*
 - 3) *Thời gian giao hàng Đợt 3: Được giao trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị giao hàng với số lượng và chi tiết danh mục theo yêu cầu của Chủ đầu tư.*
- Mục đích gói thầu: Cung cấp hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng quy định tại Chương V của E-HSMT.
- Quy mô của gói thầu: Cung cấp Nhôm cuộn 162 tấn

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải đáp ứng các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Hàng hóa cung cấp: Nhôm cuộn;
- Tiêu chuẩn: theo bảng thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn tại điểm b mục này.
- Kích thước khổ nhôm cuộn và khối lượng:

Mục 1: Nhôm cuộn (01 x 1015 x Cuộn)mm; Khối lượng: 102 Tấn

Mục 2: Nhôm cuộn (01 x 1050 x Cuộn)mm; Khối lượng: 60 Tấn

- Trọng lượng cả bì/cuộn: Được đóng gói từ 2,3 tấn đến 2,6 tấn/cuộn

- Kiểu đóng gói: Eye to side.

- Tình trạng hàng hóa, năm sản xuất: Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, đầy đủ nhãn mác của nhà sản xuất, nguyên đai nguyên kiện theo tiêu chuẩn xuất khẩu, sản xuất năm 2024 trở lại đây

- Nhãn mác hàng hóa: Đầy đủ thông tin về kích thước, chủng loại, ký mã hiệu, số lô, số kiện, trọng lượng (Net/Gross), Hãng sản xuất, xuất xứ của hàng hóa...

- Hàng hóa giao được đóng gói thích hợp với vận chuyển bằng đường biển theo tiêu chuẩn xuất khẩu, đảm bảo cho hàng hóa không bị hư hại, ăn mòn trong quá trình vận chuyển và thuận tiện cho sắp xếp, bốc dỡ hàng hóa;

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhôm cuộn A1100-H14:

Số TT	Tên hàng hóa, Mác nhôm, Kích thước (Dày x Rộng x Cuộn)mm	ĐVT	Số lượng	Chiều dày của vật liệu nhôm	Thành phần hóa học và cơ tính của vật liệu nhôm	Thời gian thực hiện gói thầu
1	-Kích thước: (01 x 1015 x Cuộn)mm	Tấn	102	-Độ dày nhôm: (01±0,05)mm	Phải đáp ứng yêu cầu đối với nhôm A1100H14 theo quy định tại TCVN 13065:2020 (ISO 6361:2011) Nhôm và hợp kim nhôm gia công áp lực-tám mỏng, băng và tấm được quy định tại QCVN 08:2024/BCA	250 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
2	-Kích thước: (01 x 1050 x Cuộn)mm	Tấn	60			
	Tổng cộng:		162			

c) Tài liệu chứng minh về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa

- Nhà thầu cung cấp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc đại diện chính thức được ủy quyền của nhà sản xuất tại Việt Nam hoặc các tài liệu khác tương đương để chứng minh hàng hóa chào thầu có đặc tính kỹ thuật, thành phần hóa học, tính chất đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

- Nhà thầu cung cấp kèm theo HSDT một bộ mẫu hồ sơ của hàng hóa đối với gói thầu/dự án/hợp đồng (cung cấp hàng hóa tương tự gói thầu đang xét) mà nhà thầu đã thực hiện tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu có đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT gồm: Giấy đóng gói (Packing List) được ký, đóng dấu và phát hành bởi nhà sản xuất; Chứng chỉ kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa (Mill Test) được ký đóng, dấu và phát hành bởi nhà máy sản xuất; Chứng chỉ Chất lượng hàng hóa (C/Q) được ký, đóng dấu và phát hành bởi nhà máy sản xuất; và Chứng chỉ Xuất xứ hàng hóa (C/O) được ký, đóng dấu và phát hành bởi Cơ quan có thẩm quyền của nước sản xuất (trường hợp hàng hóa nhập khẩu).

1.3. Các yêu cầu khác

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng kể từ nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.
- Trong suốt thời gian bảo hành, cán bộ kỹ thuật của nhà thầu phải có mặt tại địa điểm cung cấp trong vòng 02 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu về sự cố.
- Trong thời gian 07 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Bên mời thầu cho nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật phát sinh, nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật theo thông báo của Bên mời thầu; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật và nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.
- Nhà thầu có trách nhiệm vận chuyển, giao nhận, bảo hành đối với hàng hóa trong phạm vi cung cấp.
- Hàng hóa chào thầu phải rõ về xuất xứ, ký mã hiệu, hãng sản xuất.
- Cung cấp chất lượng Nhôm, kích thước (khổ) nhôm theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư.

Mục 2. Bản vẽ

- Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa tại kho bên mua cho mỗi Đợt giao hàng, bao gồm hồ sơ và các bước kiểm tra như sau:

- + Packing List được ký, đóng dấu và phát hành bởi nhà máy sản xuất: 01 bản gốc
- + Chứng chỉ kiểm nghiệm hàng hóa (Mill Test Certificate) được ký, đóng dấu và phát hành bởi nhà máy sản xuất: 01 Bản gốc
- + Chứng chỉ Chất lượng hàng hóa (C/Q) được ký, đóng dấu và phát hành bởi nhà máy sản xuất: 01 Bản gốc
- + Chứng chỉ Xuất xứ hàng hóa (C/O) được ký, đóng dấu và phát hành bởi Cơ quan có thẩm quyền của nước sản xuất: 01 Bản gốc; Hoặc Phiếu xuất xưởng của Nhà máy sản xuất khi giao hàng đối với hàng hóa sản xuất trong nước: 01 bản gốc
- + Biên bản/ Giấy kiểm tra thử nghiệm đặc tính kỹ thuật, chất lượng, kích thước, tình trạng hàng hóa đạt yêu cầu theo quy định tại Chương V của E-HSMT được cấp bởi bên thứ ba là cơ quan đo lường chất lượng hàng hóa có thẩm quyền cấp (nếu Chủ đầu tư yêu cầu): 01 Bản gốc
- Kiểm tra chất lượng, tình trạng hàng hóa, hình dáng, kích thước và các thông số kỹ thuật của hàng hóa nếu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đặt ra trong hợp đồng thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.
- Trọng lượng hàng hóa sẽ được Chủ đầu tư kiểm tra, nghiệm thu theo phương pháp cân đo thực tế nhưng không được vượt quá trọng lượng sản xuất của nhà máy và/hoặc không được vượt quá trọng lượng theo lý thuyết (barem). Chi phí nghiệm thu và liên quan đến nghiệm thu hàng hóa (nếu có) do Nhà thầu chịu.
- Kiểm tra đúng số lượng, tình trạng hàng hóa và chất lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT, cụ thể:

+ Về tình trạng hàng hóa: Hàng hóa mới 100%, chưa sử dụng, đầy đủ nhãn mác của nhà sản xuất, nguyên đai nguyên kiện theo tiêu chuẩn xuất khẩu, sản xuất năm 2024 trở lại đây, có đặc tính/thông số kỹ thuật của sản phẩm đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

+ Về chất lượng hàng hóa: Hàng hóa có chất lượng và kích thước đúng yêu cầu, không bị lỗi hay khuyết tật, trầy xước, bóp méo, cong vênh; không bị rỉ, rạn nứt, ố màu, oxi hóa..,

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa cung cấp cho gói thầu bất kỳ thời điểm nào và sẽ thông báo cho nhà thầu trước 02 ngày trước khi kiểm tra. Phương pháp thử nghiệm: cắt mẫu bất kỳ (số lượng không giới hạn) để đi kiểm tra tại (bên thứ ba) cơ quan đo lường chất lượng có thẩm quyền để kiểm tra chỉ tiêu kỹ thuật của hàng hóa (Chi phí thử nghiệm do nhà thầu chịu).

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng hóa và nhà thầu phải chịu toàn bộ tổn thất gây ra. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.